

Phụ lục I

Appendix I

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-HĐTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 31/QĐ-HĐTV dated 31/3/2026 by the Board of Members of Vietnam Exchange on the amendments and supplements to the Information Disclosure Regulation of the Vietnam Exchange and its subsidiaries, issued with Decision No. 21/QĐ-SGDVN dated December 21, 2021 by the CEO of the Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN LIZEN
LIZEN JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 508 /LIZEN-PL&KSNB

No: 508 /LIZEN-PL&KSNB

TPHCM, ngày 23 tháng 10 năm 2026

HCMC, day 23 month 10 year 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước /The State Securities Commission
 - Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam /Vietnam Exchange
 - Sở Giao dịch chứng khoán TPHCM/ Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 10/NQ-LIZEN-HĐQT ngày 23/10/2026 của Công ty Cổ phần LIZEN, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần LIZEN như sau:
Based on Board Resolution No. 10/NQ-LIZEN-HĐQT dated October 23rd, 2026, of Lizen Joint Stock Company we would like to announce the change in personnel of Lizen Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment:

1. Ông/Mr.: NGUYỄN HỮU ĐIỀN

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Không/ None.
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Kế toán trưởng/ Chief Accountant.
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: 03 năm/years.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 02/11/2026.

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation:



1. Ông/Mr.: TRẦN HỮU PHONG

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization*: Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director.

- Không còn đảm nhận chức vụ / *Dismissed/Resigned position*: Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director.

- Chức vụ còn nắm giữ / *Current position*: Không. Sau khi miễn nhiệm, Ông Trần Hữu Phong không còn là người nội bộ của Công ty/ *None. Upon dismissal, Mr. Tran Huu Phong is no longer an insider of the Company.*

- Lý do miễn nhiệm (nếu có) / *Reason (if any)*: Hết thực hiện hợp đồng/ *Expiry of the employment contract.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực / *Effective date*: 23/10/2026.

2. Ông/Mr.: BÀNH VĂN ANH

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization*: Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director.

- Không còn đảm nhận chức vụ / *Dismissed/Resigned position*: Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director.

- Chức vụ còn nắm giữ / *Current position*: Không. Sau khi miễn nhiệm, Ông Bánh Văn Anh không còn là người nội bộ của Công ty/ *None. Upon dismissal, Mr. Banh Van Anh is no longer an insider of the Company.*

- Lý do miễn nhiệm (nếu có) / *Reason (if any)*: nhận nhiệm vụ khác/ *Reassignment to other duties.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực / *Effective date*: 02/11/2026.

3. Ông/Mr.: ĐỖ VĂN HƯỜNG

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization*: Kế toán trưởng/ *Chief Accountant.*

- Không còn đảm nhận chức vụ / *Dismissed/Resigned position*: Kế toán trưởng/ *Chief Accountant.*

- Chức vụ còn nắm giữ / *Current position*: Không. Sau khi miễn nhiệm, Ông Đỗ Văn Hường không còn là người nội bộ của Công ty/ *None. Upon dismissal, Mr. Do Van Huong is no longer an insider of the Company.*

- Lý do miễn nhiệm (nếu có) / *Reason (if any)*: Theo quyết định của Hội đồng quản trị/ *Pursuant to a decision of the Board of Directors.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực / *Effective date*: 02/11/2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/10/2026 tại đường dẫn:

<https://lizen.vn/vi/document-category/thong-bao-co-dong>.

This information was published on the company's website on 23/10/2026, as in the link <https://lizen.vn/vi/document-category/thong-bao-co-dong>.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết HĐQT số 10/NQ-LIZEN-HĐQT.
Board Resolution No. 10/NQ-LIZEN-HĐQT.

- Bản cung cấp thông tin theo mẫu Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Information Disclosure Form as Appendix III issued with Circular No. 96/2020/TT-BTC.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)

CÔNG TY
CỔ PHẦN
LIZEN PH
CÔNG TY CỔ
PHẦN LIZEN
I am approving this
document
2026.10.23
18:04:35+07'00'



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thị Phương Nam

Số/No.: 10 /NQ-LIZEN-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2026
HCM City, October 23, 2026

NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LIZEN
THE BOARD OF DIRECTORS OF LIZEN JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17th, 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Pursuant to the Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26th, 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11th, 2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LIZEN ("Công ty");
Pursuant to the Charter of LIZEN Joint Stock Company ("Company");
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LIZEN.
Pursuant to the Meeting Minutes of the Board of Directors ("BOD").

QUYẾT ĐỊNH:
HEREBY RESOLVES:

- Điều 1.** Thông qua nội dung tái cấu trúc nhân sự của Công ty. Theo đó:
Article 1. Approving the Company's personnel restructuring content, as follows:
1. Bổ nhiệm ông **NGUYỄN HỮU ĐIỀN** Sinh năm: 1993
Giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần LIZEN, nhiệm kỳ thực hiện là 03 năm kể từ ngày 02/11/2026.
Appointment of Mr. **NGUYEN HUU DIEN** (Year of Birth: 1993) as Chief Accountant of LIZEN Joint Stock Company for a term of three (3) years, effective from November 2nd, 2026.

Ông **NGUYỄN HỮU ĐIỀN** có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ khác được Hội đồng quản trị phân công.

*Mr. **NGUYEN HUU DIEN** shall exercise his rights and perform his obligations in accordance with applicable laws and the Company's Charter, and perform other duties as assigned by the Board of Directors.*

2. Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần LIZEN đối với ông **ĐỖ VĂN HƯỞNG** kể từ ngày 02/11/2026.

*Dismissal of Mr. **DO VAN HUONG** from the position of Chief Accountant of LIZEN Joint Stock Company, effective from November 2nd, 2026.*

3. Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LIZEN đối với ông **TRẦN HỮU PHONG** kể từ ngày 23/10/2026 do hết thực hiện hợp đồng.

*Dismissal of Mr. **TRAN HUU PHONG** from the position of Deputy General Director of LIZEN Joint Stock Company, effective from October 23rd, 2026 upon the expiry of his employment contract.*

4. Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LIZEN đối với ông **BÀNH VĂN ANH** kể từ ngày 02/11/2026 để nhận nhiệm vụ khác.

*Dismissal of Mr. **BANH VAN ANH** from the position of Deputy General Director of LIZEN Joint Stock Company, effective from November 2nd, 2026 for reassignment to other duties.*

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Article 2. *This Resolution takes effect from the signing date.*

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc, Trưởng - Phó Phòng Ban, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

The Board of Directors, the Board of Management, the Chief Accountant, Directors, Heads and Deputy Heads of Departments, and relevant individuals and units shall be responsible for the implementation of this Resolution.

Nơi nhận:

Recipient:

- Như Điều 2/As Article 2;
- HĐQT/The BOD;
- UBCKNN/Sở GCK Việt Nam/ SGDCK TP.HCM

*The State Securities Commission/
Vietnam Exchange/ Hochiminh Stock
Exchange.*

- Lưu Văn thư/Thư ký.

Archives: Clerical Department/ Secretary.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOD
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



Bùi Dương Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TPHCM, ngày 23 tháng 10 năm 2026

HCMC, day 23 month 10 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CURRICULUM VITAE*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - *The State Securities Commission*;
- *The Stock Exchange*.

1/ Họ và tên /*Full name*: **NGUYỄN HỮU ĐIỀN**

2/ Giới tính/*Sex*: Nam/ *Male*

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*:

4/ Nơi sinh/*Place of birth*:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*:

Ngày cấp/ *Date of issue*:

Nơi cấp/ *Place of issue*:

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*.

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh/ *Kinh*.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần LIZEN/ *LIZEN Joint Stock Company*.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*:

14/ Số CP nắm giữ: 35 cổ phần chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares 35 shares, accounting for 0 % of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: Không/*None*.

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*: 35 cổ phần/*shares*.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*:

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019

Stt No.	Mã CK Securiti es symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	LCG	Ông/ Mr. Nguyễn Hữu Điền		Kế toán trưởng/ Chief Accountant	Người nội bộ/ Internal person						35	0%	02/11/2026		Bổ nhiệm/ Appointment	
1.01	LCG	Ông/ Mr. Nguyễn Phan Dương			Bố/ Father						0	0%				

Stt No.	Mã CK <i>Securities symbol</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading accounts (if available)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if available)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ <i>Relationship with the company/ internal person</i>	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) <i>Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate)</i>	Số Giấy NSH (*)/ <i>NSH No.</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address / Head office address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of shares owned at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ <i>Time the person became an affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ <i>Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) <i>Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)</i>	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) <i>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.02	LCG	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Bích Ngọc			Mẹ/ Mother						0	0%				
1.03	LCG	Ông/ Mr. Nguyễn Thế Vượng			Bố vợ/ Father-in- law						0	0%				

Stt No.	Mã CK <i>Securities symbol</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading accounts (if available)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if available)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ <i>Relationship with the company/ internal person</i>	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) <i>Type of documents (</i> ID/Passport / Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ <i>NSH No.</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address / Head office address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of shares owned at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ <i>Time the person became an affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ <i>Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) <i>Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)</i>	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) <i>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.04	LCG	Bà/ <i>Mrs.</i> Đỗ Thị Thanh Hương			Mẹ vợ/ <i>Mother-in- law</i>						0	0%				
1.05	LCG	Bà/ <i>Mrs.</i> Nguyễn Thị Thanh Hằng			Vợ/ <i>Wife</i>						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.06	LCG	Bé/ Miss Nguyễn Hoàng Gia Hân			Con/ Child						0	0%				
1.07	LCG	Bà/ Mrs. Nguyễn Nữ Quỳnh Thao			Em gái/ Younger sister						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.08	LCG	Ông/ Mr. Nguyễn Viên Thiệu			Em trai/ Younger brother						0	0%				
1.09	LCG	Bà/ Ms. Nguyễn Nữ Quỳnh Như			Em gái/ Younger sister						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.10	LCG	Ông/ Mr. Thân Vũ Đình Dương			Em rể/ Brother-in- law						0	0%				
1.11	LCG	Ông/ Mr. Nguyễn Tiến Thịnh			Em vợ/ Brother-in- law						0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* Không/*None*.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không/*None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)
(*Signature, full name*)



NGUYỄN HỮU ĐIỀN